

Số: *164*/KH-UBND

Ba Đình, ngày *26* tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH

**V/v Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021-2022
trên địa bàn quận Ba Đình**

Căn cứ vào Điều lệ trường mầm non; Điều lệ trường tiểu học; Điều lệ trường THCS, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT; Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014; Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động trường chuyên; Thông tư số 04/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017;

Căn cứ Công văn số 1199/SGDĐT-QLT ngày 13/4/2021 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021 - 2022; Công văn số 796/SGDĐT-QLT ngày 17/3/2021 của Sở GDĐT Hà Nội về việc đề nghị phối hợp chỉ đạo công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021-2022;

Căn cứ tình hình thực tế của các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn quận Ba Đình,

UBND quận Ba Đình ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021-2022 trên địa bàn quận, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyển sinh đúng quy chế, đảm bảo công khai, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh (HS) và cha mẹ HS (CMHS); góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đồng đều ở các cấp học, trường học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và THCS.

2. Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến tuyển sinh và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho HS, tránh tình trạng quá tải ở một số trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

3. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, giảm số HS trái tuyến, giảm số HS bình quân/lớp, giảm số lớp đối với những trường có số lớp quá lớn, tăng số HS được học 2 buổi/ngày.

4. Các trường tuyệt đối không được vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

5. Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác tuyển sinh.

II. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Tuyển sinh vào các trường mầm non

a) Các trường thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, tuyến tuyển sinh, thời gian tuyển sinh trẻ mầm non ở từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn dân cư theo quy định.

b) Phối hợp với UBND phường và các đơn vị khác trên địa bàn, dưới sự chỉ đạo của UBND phường, tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố về công tác tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh ở từng độ tuổi để cha mẹ của trẻ hiểu rõ, tránh gây áp lực cho công tác tuyển sinh, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và tuyến tuyển sinh quy định. Đảm bảo phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn.

c) Số trẻ trong một nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo thực hiện theo quy định Điều 13 Điều lệ trường mầm non. Trường hợp số trẻ trên địa bàn đăng ký học vượt quá quy định tại Điều 13 thì số trẻ trong mỗi nhóm, lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo được tỷ lệ số giáo viên/trẻ/lớp theo quy định tại Điều lệ và diện tích phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đảm bảo theo quy định.

d) Hồ sơ tuyển sinh

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp, in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản photô Sổ hộ khẩu (không cần chứng thực, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận hoặc xác

nhận cư trú tại địa bàn của công an phường.

đ) Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

e) Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh: Xem phụ lục PL1a_tktsMN kèm theo của Kế hoạch này.

2. Tuyển sinh vào lớp 1 và lớp 6

a) Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh: Xem phụ lục PL1b_tkts1, phụ lục PL1c_tkts6 kèm theo của Kế hoạch này.

b) Đối tượng dự tuyển vào lớp 6: Những học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học.

c) Tuổi tuyển sinh:

- Lớp 1: Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh năm 2015). Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. Tuyệt đối không được nhận trẻ thiếu tuổi vào học lớp 1.

- Lớp 6:

+ Tuổi của HS vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2010).

+ Những trường hợp đặc biệt:

Những học sinh được học vượt lớp hoặc những học sinh được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học; học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

d) Phương thức tuyển sinh: Thực hiện phương thức xét tuyển theo tuyển sinh do UBND quận quy định; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn thành phố.

e) Hồ sơ tuyển sinh:

Lớp 1:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 1 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản photô Sổ hộ khẩu (không cần chứng thực, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận hoặc xác nhận cư trú tại địa bàn của công an phường.

Lớp 6:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 6 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh

bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

- Bản chính Học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế Học bạ;
- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;
- Bản photo Sổ hộ khẩu (không cần chứng thực, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận hoặc xác nhận cư trú tại địa bàn của công an phường.

- Quyết định cho phép học vượt lớp (nếu có).

d) Tuyển sinh vào các trường ngoài công lập

- Không phân tuyến tuyển sinh đối với các trường ngoài công lập. Tùy thuộc vào điều kiện thực tiễn của mỗi trường, nhà trường xây dựng phương thức tuyển sinh hợp lý theo đúng quy định, báo cáo phòng GDĐT để trình UBND quận phê duyệt;

- Căn cứ vào cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhà trường đề xuất phòng GDĐT tham mưu UBND quận giao chỉ tiêu tuyển sinh cho trường;

- Các trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của học sinh, cha mẹ học sinh trước khi làm thủ tục nhập học cho học sinh. Các trường tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định của Sở GDĐT.

3. Thời gian tuyển sinh

a) Cấp mã số học sinh: các trường mầm non, tiểu học và THCS phải hoàn thành việc cấp mã số tuyển sinh (kèm mặt khẩu) cho cha mẹ học sinh trước ngày 28/5/2021.

b) Thủ nghiệm tuyển sinh trực tuyến:

- Lần 1: Từ ngày 18/6/2021 đến hết ngày 20/6/2021.

- Lần 2: Từ ngày 24/6/2021 đến hết ngày 26/6/2021.

c) Thời gian tuyển sinh:

- Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến

- + Lớp 1: Từ ngày 12/7/2021 đến hết ngày 14/7/2021.

- + Trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 15/7/2021 đến hết ngày 17/7/2021.

- + Lớp 6: Từ ngày 18/7/2021 đến hết ngày 20/7/2021.

- Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp: Từ ngày 23/7/2021 đến hết ngày 28/7/2021.

- Lưu ý:

- + Các trường ngoài công lập tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, cụ thể là bắt đầu từ ngày 29/5/2021 đến ngày 28/7/2021; các trường thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực hợp lý đảm bảo hoàn thành chậm nhất vào ngày 22/7/2021.

- + Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: cha mẹ học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến hết ngày 28/7/2021.

+ Sau ngày 28/7/2021, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo phòng GDĐT quận; căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, phòng GDĐT cho phép thì trường mới được tuyển sinh bổ sung HS cho đến khi đủ chỉ tiêu từ ngày 30/7/2021 đến ngày 01/8/2021; riêng đối với các trường mầm non được tuyển sinh đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

+ Các trường cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển vào phần mềm sổ điểm điện tử chậm nhất ngày 03/8/2021.

4. Công tác đảm bảo về phòng, chống dịch Covid-19

Căn cứ diễn biến của dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong trường hợp đến thời điểm tổ chức tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021-2022 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, Hội đồng tuyển sinh của các trường cần phải thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố (chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết và xây dựng các phương án cụ thể...) đảm bảo sự an toàn và sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Phòng GDĐT quận

- Chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa các trường với UBND phường trong công tác điều tra, thống kê số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6; rà soát danh sách phường, tổ dân phố mới để đề nghị bổ sung, sửa đổi phục vụ phân tuyến tuyển sinh trên hệ thống phần mềm tuyển sinh; phân tuyến tuyển sinh hợp lý để huy động được số trẻ đến trường với tỷ lệ cao nhất, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở các trường trên địa bàn. Số liệu điều tra về số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh của các phường trên địa bàn phải được UBND và công an phường xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác, là một cơ sở để phòng GDĐT tham mưu với UBND quận trong công tác phân tuyến, giao chỉ tiêu tuyển sinh.

- Tổng hợp kế hoạch tuyển sinh của các trường trên địa bàn, lập kế hoạch tuyển sinh, trình UBND quận phê duyệt và báo cáo Sở GDĐT.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch tuyển sinh của toàn ngành trình UBND quận phê duyệt và báo cáo Sở GDĐT Hà Nội.

- Triển khai kế hoạch tuyển sinh, tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh cho Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn quận.

- Trưởng phòng GDĐT quận ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường trên địa bàn quận.

- Công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh; các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học và THCS; trên cổng thông tin điện tử của Ngành và phối hợp với UBND các phường tuyên truyền công khai trước khi bắt đầu tuyển sinh 15 ngày để CMHS biết và chuẩn bị hồ sơ nhập học cho học sinh tại các trường trên địa bàn quận.

- Chỉ đạo các trường trên địa bàn quận tổ chức tuyển sinh theo đúng hướng dẫn của Sở GDĐT Hà Nội và kế hoạch tuyển sinh của Ban chỉ đạo công tác tuyển sinh quận, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm, tuyệt đối không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện của các trường về đối tượng tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến của các trường trên địa bàn, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao; đảm bảo số HS trên một lớp đúng quy định, góp phần đẩy kế hoạch công nhận trường chuẩn quốc gia (mẫu giáo 3-4 tuổi có không quá 25 trẻ/lớp; mẫu giáo 4-5 tuổi có không quá 30 trẻ/lớp; mẫu giáo 5-6 tuổi có không quá 35 trẻ/lớp; tiểu học có không quá 35 HS/lớp; THCS có không quá 45 HS/lớp).

- Chỉ đạo các trường trên địa bàn quận cấp mã học sinh cho cha mẹ học sinh, tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến.

- Tiếp tục phối hợp với các phòng, ban, ngành tham mưu với UBND quận về công tác luân chuyển cán bộ, giáo viên, xây dựng thêm trường và phòng học, tăng cường cơ sở vật chất cho những trường khó khăn để đảm bảo chất lượng, nâng cao độ đồng đều về chất lượng giáo dục giữa các trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh của các trường, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường, đảm bảo khai thác hiệu quả cơ sở vật chất các nhà trường.

- Thành lập Tổ công tác chỉ đạo và hỗ trợ công tác tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021-2022 trên địa bàn quận. Tiếp tục có biện pháp chỉ đạo các trường nhằm tăng tỷ lệ tuyển sinh trực tuyến.

- Tham mưu với UBND quận chỉ đạo Công an phường chủ động phối hợp với các trường trong công tác tuyển sinh; có phương án quản lý nhân khẩu, hộ khẩu hợp lý, thống nhất, tạo điều kiện giúp công tác tuyển sinh của các trường được chính xác và khoa học.

- Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh của các trường trên địa bàn quận, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về công tác tuyển sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Y tế, Trung tâm Y tế quận và các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND quận chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố (trong trường hợp đến thời điểm tổ chức kỳ tuyển sinh năm học 2021-2022 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch Covid-19).

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Sở GDĐT Hà Nội việc coi công tác tuyển sinh là một tiêu chuẩn để đánh giá, xếp loại thi đua các trường.

2. Các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn quận

- Chủ động phối hợp với UBND phường và công an phường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công. Chủ động xây dựng Kế hoạch tuyển sinh năm học 2021-2022 của trường, báo cáo về UBND quận qua cơ quan thường trực là Phòng GDĐT quận. Tham gia đầy đủ Hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh do Sở GDĐT, phòng GDĐT tổ chức hướng dẫn.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tuyển sinh trực tuyến;

- Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất; thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến vào các trường.

- Thông báo công khai tại trường tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh do UBND quận quy định và các quy định khác về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh theo quy định.

- Lập Tờ trình thành lập Hội đồng tuyển sinh, gửi về Phòng GDĐT quận để ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường (thành phần gồm Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, thư ký và một số ủy viên). Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng và đúng chỉ tiêu được giao.

- Tổ chức cấp mã học sinh cho cha mẹ học sinh, hướng dẫn cha mẹ học sinh kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật thông tin mã học sinh và mật khẩu; đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải chính xác và thống nhất giữa sổ điểm điện tử với hồ sơ học sinh; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha mẹ học sinh về mã học sinh và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định.

- Tổ chức tuyển sinh

+ Khi tiếp nhận hồ sơ của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ

sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: Họ tên, ngày sinh, nơi sinh... trong Giấy khai sinh, Sổ hộ khẩu, Học bạ (đối với lớp 6), dữ liệu tuyển sinh trực tuyến (nếu có), nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao Giấy khai sinh hợp lệ: "Đã kiểm tra khớp với bản chính Sổ hộ khẩu và hồ sơ tuyển sinh" sau đó ký và ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao Giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận các thông tin nói trên.

+ Trong thời gian tuyển sinh, các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường.

+ Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến, đặc biệt với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

+ Chủ động phối hợp với cơ quan Y tế địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố (trong trường hợp đến thời điểm tổ chức kỳ tuyển sinh năm học 2021-2022 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch Covid-19).

+ Hiệu trưởng nhà trường phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn, thắc mắc, tạo thuận lợi cho học sinh, cha mẹ học sinh làm thủ tục nhập học.

+ Kết thúc tuyển sinh, các trường lập danh sách học sinh đã tuyển, báo cáo kết quả về Phòng GDĐT quận; thông báo kết quả tuyển sinh với UBND phường.

3. UBND các phường

- Chỉ đạo công an phường và phối hợp với các nhà trường theo địa bàn phân tuyến tuyển sinh để rà soát thống kê học sinh trong độ tuổi tuyển sinh đầu cấp đảm bảo chính xác để báo cáo về UBND quận thông qua Phòng GDĐT quận.

- Thông qua các kênh thông tin, thông báo rõ về phương thức, đối tượng, hồ sơ và thời gian tuyển sinh theo tinh thần Công văn số 1199/SGDĐT-QLT ngày 13/4/2021 của Sở GDĐT Hà Nội.

- Đảm bảo an ninh trật tự và hỗ trợ tốt cho nhà trường trong suốt thời gian tuyển sinh.

4. Công an quận: Chỉ đạo công an các phường đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, tránh ùn tắc trước cổng trường trong những ngày diễn ra công tác tuyển sinh.

5. Các phòng, ban thuộc quận: Phối hợp với Phòng GDĐT quận nghiêm

túc thực hiện Kế hoạch tuyển sinh đầu cấp năm học 2021 - 2022 của UBND quận.

6. Chế độ báo cáo

- Ngày 25/5/2021: Phòng GDĐT quận triển khai Kế hoạch tuyển sinh của UBND quận; nộp Kế hoạch tuyển sinh của quận về Sở GDĐT Hà Nội.

- Trước ngày 28/5/2021: Phòng GDĐT quận hoàn thiện cập nhật điều chỉnh phân tuyến, chỉ tiêu trong phần mềm tuyển sinh trực tuyến.

- Ngày 29/7/2021: Các trường báo cáo Phòng GDĐT quận kết quả tuyển sinh; đề xuất được tuyển sinh bổ sung nếu còn thiếu chỉ tiêu.

- Ngày 03/8/2021: Các trường hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm sổ điểm điện tử và nộp báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh của đơn vị về Phòng GDĐT để tổng hợp gửi UBND quận.

- Ngày 09/8/2021: Phòng GDĐT quận báo cáo chính thức Sở GDĐT Hà Nội về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2021 - 2022 trên địa bàn quận.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trên địa bàn quận Ba Đình năm học 2021-2022. UBND quận yêu cầu các trường nghiên cứu kỹ các văn bản và tổ chức triển khai nghiêm túc. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời qua Phòng GDĐT để tổng hợp báo cáo UBND quận Ba Đình chỉ đạo, giải quyết./. *Thanh*

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Hà Nội;
- TT Quận uỷ-HĐND-UBND quận;
- Đ/c Chủ tịch UBND quận;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND quận;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT quận;
- Các Phòng: Nội vụ, VHTT, QLĐT;
- Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS;
- Công an quận;
- UBND các phường;
- Lưu: VT, PGDĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Thị Diễm
Phạm Thị Diễm

(Phụ lục 1a tktsMN)

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn				Số HS hiện có trong trường của năm học 2020-2021				Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2021-2022					Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực (xã, phường)		
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi		Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới
1	2	3	4	5	6	7	$8=4+5+6+7$	9	10	11	12	$13=9+10+11+12$	14	15	16	17	$18=14+15+16+17$	19
Công lập	1	Mẫu giáo số 5	123	191	254	299	867	45	105	135	150	435	40	50	0	30	120	Phường Ngọc Hà
	2	Mầm non Số 6	210	155	162	155	682	37	86	112	93	328	25	40	10	5	80	Phường Liễu Giai: Tổ 1, 3A, 3B, 3C, 4A, 4B, 5A, 5B, 5C, 6
	3	Mẫu giáo Số 9	109	99	91	99	398	41	63	88	114	306	40	25	40	10	115	Phường Liễu Giai: Tổ 2A, 2B, 7, 8, 9, 10
	4	Mẫu giáo Số 7	91	81	90	78	340	31	41	46	66	184	50	40	20	11	121	Phường Giảng Võ: Tổ 8, 9, 10A, 10B, 11, 12, 13A, 13B, 14D
	5	MN Tuổi Hoa	87	75	95	73	330	88	101	123	168	480	75	44	17	15	151	Phường Giảng Võ: Tổ 1, 2, 3, 4A, 4B, 5, 6, 7
	6	MN Sao Mai	391	343	384	385	1503	0	109	125	151	385	0	100	10	17	127	Phường Vĩnh Phúc
	7	MG Số 2	44	67	69	75	255	27	36	42	53	158	50	35	25	20	130	Phường Trúc Bạch: Tổ 1, 2, 3, 4

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2020-2021					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2021-2022					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
1	2	3	4	5	6	7	$8=4+5+6+7$	9	10	11	12	$13=9+10+11+12$	14	15	16	17	$18=14+15+16+17$	19
	8	MN Hoa Mai	70	81	58	46	255	30	41	39	40	150	25	5	8	2	40	Phường Trúc Bạch: Tổ 5, 6, 7, 8
	9	MG Số 3	101	83	124	126	434	0	85	115	135	335	0	85	15	20	120	Phường Nguyễn Trung Trực.
	10	MG Chim Non	120	116	139	146	521	21	31	49	40	141	20	10	5	5	40	Phường Kim Mã
	11	MG Mầm non A	128	47	46	54	275	0	139	120	151	410	0	125	10	40	175	Phường Điện Biên; Tổ 1, 2, 3, 4, 8
	12	MN 1-6	62	25	27	31	145	60	79	59	80	278	67	41	14	5	127	Phường Điện Biên; Tổ 5, 6, 7
	13	MG Tuổi Thơ	384	368	355	373	1480	78	145	158	244	625	75	60	0	20	155	Phường Ngọc Khánh
	14	Mẫu giáo Số 8	124	126	146	152	548	0	59	82	85	226	0	70	14	6	90	Phường Phúc Xá
	15	MN Hoa Hướng Dương	339	326	304	298	1267	40	76	114	150	380	30	30	25	15	100	Phường Cống Vị
	16	MN Thành Công	187	215	180	177	759	88	171	172	259	690	75	40	40	25	180	P. Thành Công: Tổ 4, 5, 6, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2020-2021					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2021-2022					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
1	2	3	4	5	6	7	8=4+5+6+7	9	10	11	12	13=9+10+11+12	14	15	16	17	18=14+15+16+17	19
	17	MN Hòa Mi	190	175	160	178	703	76	123	161	166	526	55	40	10	5	110	Phường Thành Công: Tổ 1, 2, 3, 7, 8, 9, 20, 21, 22, 23, 24, 25
	18	Mẫu giáo Số 10	224	221	250	260	955	49	88	110	156	403	100	75	30	15	220	Phường Đội Cấn
	19	Mẫu giáo Hoa Hồng	45	42	47	53	187	24	38	50	73	185	50	30	30	10	120	Phường Quán Thánh: Tổ 1, 2, 7, 8
	20	MN Hoa Đào	35	40	38	30	143	45	39	33	58	175	30	25	20	5	80	Phường Quán Thánh: Tổ 3, 4, 5, 6
	Tổng Công lập		3064	2876	3019	3088	12047	780	1655	1933	2432	6800	807	970	343	281	2401	
Ngoài CL	1	MNTT nhà bé Koala						34	28	29	41	132	25	12	13	8	58	Toàn Thành phố
	2	MNTT KinderWorld						23	21	18	23	85	25	25	25	30	105	Toàn Thành phố
	3	MNDL Mặt Trời Bé Thơ						14	13	9	10	46	15	10	10	5	40	Toàn Thành phố
	4	MNTT Miền Đất Trẻ Thơ						21	13	9	9	52	15	10	10	5	40	Toàn Thành phố
	5	MNTT Bé Anhtan						13	14	0	13	40	15	10	10	5	40	Toàn Thành phố

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2020-2021					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2021-2022					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
1	2	3	4	5	6	7	8=4+5+6+7	9	10	11	12	13=9+10+11+12	14	15	16	17	18=14+15+16+17	19
	6	MNTT Vinschool Metroplis						119	121	120	119	479	40	0	50	50	140	Toàn Thành phố
	7	MNTT Thế Giới Xanh						26	17	13	28	84	15	10	3	2	30	Toàn Thành phố
	8	MNTT Sao Mai						0	12	8	11	31	15	10	10	10	45	Toàn Thành phố
	9	MNTT Tuổi Thần Tiên						18	22	0	56	96	20	40			60	Toàn Thành phố
	10	MNTT Teddy						30	27	18	9	84	18	10	3	4	35	Toàn Thành phố
	11	MNDL Liễu Giai						40	27	28	40	135	30	10	10	5	55	Toàn thành phố
		Tổng Ngoài Công lập						304	315	252	359	1264	233	147	144	124	648	
		Tổng Quận, Huyện	3064	2876	3019	3088	12047	1084	1970	2185	2791	8064	1040	1117	487	405	3049	

(Phụ lục 1b_tkts1)

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực (xã, phường)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
Công lập	1	Ba Đình	243	6	240	Phường Ngọc Hà: Tổ 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19 Phường Liễu Giai: Tổ 3A, 3B, 3C, 4A, 4B, 6, 7		40
	2	Đại Yên	300	6	240	Phường Đội Cấn (trừ tổ 8B). Phường Liễu Giai: Tổ 5A, 5B, 5C		40
	3	Hoàng Diệu	199	8	320	Phường Cống Vị: Tổ 4, 6, 7, 8A, 8B, 9A, 9B, 10, 11A, 11B, 11C, 12, 13		40
	4	Hoàng Hoa Thám	153	8	280	Phường Vĩnh Phúc		35
	5	Kim Đồng	245	8	320	Phường Giảng Võ: 1, 2, 3, 4A, 4B, 5, 6, 7		40
	6	Nghĩa Dũng	285	5	175	Phường Phúc Xá		35
	7	Ngọc Hà	160	4	160	Phường Ngọc Hà: Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10		40
	8	Ngọc Khánh	410	8	320	Phường Giảng Võ: Tổ: 8, 9, 10A, 10B, 11, 12, 13A, 13B, 14D Phường Ngọc Khánh: 8, 9A, 9B, 11, 12A, 12B, 15 (Vinhomes Metropolis)		40
	9	Nguyễn Bá Ngọc	273	5	200	Phường Cống Vị: 1, 2, 3, 5, 14A, 14B. Phường Liễu Giai: 1, 2A, 2B, 8, 9, 10		40
	10	Nguyễn Tri Phương	157	5	230	Phường Quán Thánh		46
	11	Nguyễn Trung Trực	131	4	160	Phường Nguyễn Trung Trực		40

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	12	Phan Chu Trinh	191	6	210	Phường Điện Biên		35
	13	Thành Công A	153	6	240	Phường Thành Công: 5, 6, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22		40
	14	Thành Công B	197	7	280	Phường Thành Công: 1, 2, 3, 4, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 23, 24, 25		40
	15	Thủ Lệ	246	5	175	Phường Ngọc Khánh: 1, 2, 3, 4, 4A, 5, 5A, 5B, 5C, 6, 7, 10		35
	16	Vạn Phúc	226	4	140	Phường Kim Mã. Phường Đội Cấn: tổ 8B		35
	17	Việt Nam - Cu Ba	178	6	240	Phường Trúc Bạch		40
	Tổng Công lập		3747	101	3930			38.9
Ngoài CL	1	Thực Nghiệm		7	245	Toàn Thành phố		35
	2	Vinschool Metropolis		9	270	Toàn Thành phố		30
	3	Hà Nội		2	50	Toàn Thành phố		25
	4	Việt Nam - Singapore		2	50	Toàn Thành phố		25
	Tổng Ngoài CL				20	615		
Tổng Quận, Huyện				121	4545			37.6



Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Ghi chú	Số HS/Lớp	
				Số lớp	Số HS			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
Công lập	1	Ba Đình	344	8	344	Phường Ngọc Hà; phường Liễu Giai: Tổ 3A, 3B, 3C, 4A, 4B		43
	2	Giảng Võ	810	18	810	Phường Giảng Võ		45
	3	Hoàng Hoa Thám	280	7	280	Phường Vĩnh Phúc; phường Liễu Giai: Tổ 1, 2A, 2B, 6, 7		40
	4	Mạc Đĩnh Chi	270	6	270	Phường Trúc Bạch		45
	5	Nguyễn Công Trứ	320	8	320	Phường Nguyễn Trung Trục; Phường Quán Thánh: Tổ 1		40
	6	Nguyễn Trãi	210	5	210	Phường Kim Mã; Phường Điện Biên: Tổ: 5, 6, 7		42
	7	Nguyễn Tri Phương	315	7	315	Phường Quán Thánh (trừ tổ 1); P. Điện Biên: Tổ 1, 2, 3, 4, 8		45
	8	Phan Chu Trinh	499	11	495	Phường Ngọc Khánh		45
	9	Phúc Xá	160	4	160	Phường Phúc Xá		40
	10	Thăng Long	495	11	495	Phường Cống Vị		45
	11	Thành Công	450	10	450	Phường Thành Công		45
	12	Thống Nhất	160	4	160	Phường Đội Cấn; phường Liễu Giai: Tổ 5A, 5B, 5C, 8, 9, 10		40
	Tổng Công lập			4313	99	4309		
Ngoài CL	1	Vinschool Metropolis		5	150	Toàn thành phố		30
	2	Thực Nghiệm		4	160	Toàn thành phố		40
	Tổng Ngoài CL			0	9	310		
Tổng Quận, Huyện			4313	108	4619			42.8